TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2019/HS-ST
Ngày: 04/04/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng.**
2. Ông **Trương Văn Hòa.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Dương Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 04 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 01 tháng 09 năm 1990, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm: 1973 và bà Đinh T, sinh năm: 1973; có vợ: Võ T, sinh năm: 1993, có ba con, lớn sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 05/01/2019, ngày 06/01/2019 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Hồ M, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty trách nhiệm hữu hạn HV.

Địa chỉ trụ sở: Số 102/1, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần V, sinh năm: 1984 (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Anh Lê H, sinh năm; 1998.

Địa chỉ: Tổ 9, Ấp S, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 27/12/2018, Phạm Văn L sau khi đi uống rượu về, điều khiển xe mô tô biển số không rõ lưu thông trên đường tỉnh lộ 765 theo hướng Ngã 4 Sông Ray đi Ngã 3 Suối Cát. Khi đến đoạn đường trước cổng Công ty B thuộc ấp 4, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, L gặp xe ô tô đầu kéo biển số 61C-287.87 do Hồ M điều khiển đang lùi xe vào công ty, cản trở L lưu thông nên L bực tức, L chạy đến quán game tên Linh thuộc ấp 4, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ để gặp Lê H rủ D đi đánh nhau, D đồng ý. D điều khiển xe mô tô Honda Dream, màu đen, biển số 60F5-1066 chở L đến trước Công ty B thì L xuống xe, L nhặt đá có sẵn trên đường dùng tay phải ném 03 lần vào kính chắn gió của xe ô tô đầu kéo biển số 61C-287.87 làm kính chắn gió bên hông trái kích thước 0,6m x 0,5m bị vỡ hoàn toàn và kính chắn gió trước kích thước 0,8m x 02m bị nứt 03 vết nứt hình chân chim, kích thước vết nứt lớn nhất có đường kính 22cm, kích thước nhỏ nhất có đường kính 12cm. Thấy vậy, Dũng lấy xe bỏ chạy, còn L cũng bỏ chạy về nhà ngủ. Sau đó L bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 02/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ, xác định: 01 tấm kính chắn gió hông trái xe đầu kéo nhãn hiệu International, biển số 61C-287.87, kích thước 0,6cm x 0,6cm, dày 0,4cm, kính hiệu International Guardian Tempered Float AS-2 GG-M40T2 DOT-22 43R-000046, đăng ký lần đầu tháng 8/2017 bị bể hoàn toàn có giá trị là: 6.500.000/tấm x 86,66% = 5.632.900 đồng. 01 tấm kính chắn gió xe phía trước xe đầu kéo nhãn hiệu International, biển số 61C-287.87, kích thước 0,8cm x 2cm, kính hiệu PGW TINT Laminated, bị nứt 03 vết nứt rạng chân chim, kích thước vết nứt lớn nhất có đường kính 22cm, vết nứt nhỏ nhất có đường kính 12cm đăng ký lần đầu tháng 8/2017 có trị giá là: 1.500.000/tấm x 86,66% = 1.299.900 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 6.932.800 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-CM ngày 28/02/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn L mức án từ 8 tháng đên 10 tháng tù.

Đối với Lê H tuy cùng bị cáo đi đến Công ty B để đánh nhau, nhưng việc bị cáo dùng đá ném vào xe đầu kéo biển số 61C-287.87 không có sự bàn bạc với nhau từ trước, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ không có cơ sở để xử lý hình sự là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luậ hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá theo Biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 28/02/2019, giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác về phần dân sự nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20 giờ, ngày 27 tháng 12 năm 2018, bị cáo Phạm Văn L đã có hành vi cố ý dùng đá ném vào kính chắn gió bên hông trái và kính chắn gió trước cửa xe ô tô đầu kéo biển số 61C-287.87 do Công ty

trách nhiệm hữu hạn HV làm chủ sở hữu, giao cho ông Hồ M quản lý làm kính chắn gió bên hông trái bị vỡ hoàn toàn và kính chắn gió trước bị nứt 03 vết nứt hình chân chim, với tổng giá trị tài sản bị thiệ t hại là 6.932.800 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn L phạm tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm Sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi tham gia giao thông, bị cáo có hành vi dùng tay phải ném đá 03 lần vào kính chắn gió của xe ô tô đầu kéo biển số 61C-287.87, làm hư hỏng tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Cần xử bị cáo một mức án đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm; Bị cáo phạm tôi lần đầu và thuộc thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện nay bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ, trong đó có một cháu vừa mới sinh vào đầu năm 2019. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào hướng dẫn tại nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về việc " Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo", hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo với một thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo và cho bị cáo cơ hội để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá theo Biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 28/02/2019, giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác về phần dân sự nên không xem xét.

[5] Đối với Lê H tuy cùng bị cáo đi đến Công ty B để đánh nhau, nhưng việc bị cáo dùng đá ném vào xe đầu kéo biển số 61C-287.87 không có sự bàn bạc với nhau từ trước, khi bị cáo ném đá vào xe D cũng không có hành vi gì khác để giúp sức cho bị cáo phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ không xử lý hình sự đối với Lê H là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển số 60F5-1066 thuộc sở hữu của bà Phạm Đ do D mượn đi, bà Đ không biết việc D sử dụng xe mô tô chở bị cáo thực hiện hành vi

phạm tội, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ không thu giữ là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2, Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 260; Điều 331; Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về việc " Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo"; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn L** phạm tội **" Cố ý làm hư hỏng tài sản"**.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn L** 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá (Đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo Biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 28/02/2019, giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử	Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa
Lê Đức D- Trương Văn Hòa	**Nguyễn Hoài Bảo**